

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày 26 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm:

1. Ông Lương Văn Hưởng

2. Ông Lù Văn Hùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Ngân, Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham
gia phiên tòa:* Ông Tô Tuấn Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng,
tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST, ngày 15
tháng 6 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2017/HSST – QĐ
ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Quàng Văn L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1979, tại huyện Mường
Ảng, tỉnh Điện Biên; Cư trú: Bản H, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên;
ĐKKHKT: Thị trấn Mường Ảng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nghề
nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông: Quàng Văn M sinh năm
1957 và bà Lò Thị B sinh năm 1958; Có vợ: Lù Thị H sinh năm 1981 và có 2 con,
lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;
Bị bắt tạm giam, giữ từ ngày 16/3/2017 cho đến ngày xét xử; Có mặt.

Người bào chữa: Bà Lò Thị Khánh H – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ
giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lù Thị H, Cư trú Bản H, thị
trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ, ngày 16 tháng 3 năm 2017, Tổ công tác Công an huyện Mường
Ảng bắt quả tang Quàng Văn L tàng trữ trái phép 01 gói bên trong có 2 cục nhỏ bột
màu trắng nghi là Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Quàng Văn L khai nhận: Khoảng 16 giờ, ngày
15/3/2017, Quàng Văn L đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông

khoảng 40 tuổi đến bán cho L 01 cục heroin với giá 1.000.000 đồng; Sau đó L dung dao lam cắt ra thành 2 cục nhỏ, rồi dùng mảnh ni lông gói lại thành một gói heroin. Đến 9 giờ ngày 16/3/2017, Quảng Văn L bỏ heroin ra để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 19/3/2017 thì 02 cục bột màu trắng có trọng lượng là: 1,13g

Tại bản kết luận giám định số 355/GĐ – PC 54, ngày 23/4/2017 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 1,13 gam là heroin

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số 32/QĐ – VKS – HS, ngày 14/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Quảng Văn L về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 để áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo; Xử phạt bị cáo Quảng Văn L từ 28 tháng tù đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,94g heroin. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/ QH 14; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; Xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng, Quảng Văn L nhận phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn L công nhận: Khoảng 16 giờ, ngày 15/3/2017, Quảng Văn L đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi đến bán cho L 01 cục heroin với giá 1.000.000 đồng, Sau đó L dung dao lam cắt ra thành 2 cục nhỏ, rồi dùng mảnh ni lông gói lại thành một gói heroin. Đến 9 giờ ngày 16/3/2017, Quảng Văn L bỏ 02 cục nhỏ có trọng lượng là 1,13 gam là heroin ra để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại các bút lục từ số: 51 đến BL số: 68 có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản xác định trọng lượng ngày 19/3/2017 và kết luận giám định số 355/GĐ – PC 54, ngày

23/4/2017 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 1,13 gam là heroin.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Văn L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và theo Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt nhẹ hơn Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên áp dụng theo hướng có lợi khi áp dụng hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì gia đình của bị cáo thực sự khó khăn thuộc diện hộ nghèo, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng: 1,13 gam heroin (Trong đó có 0,19g gửi giám định không hoàn lại) còn lại 0,94g heroin là vật thuộc loại Nhà nước cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 3.800.000 đồng không phải là vật chứng của vụ án nên Công an đã trả lại cho chị Lù Thị H là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Quàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xét Lời đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn L phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Quảng Văn L 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2017.

2. *Vật chứng*: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy: 0,94g heroin (Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án ngày 15/ 6/2017).

3. *Án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên
- VKSND h. Mường Ảng;
- Công an h. Mường Ảng;
- THA h. Mường Ảng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Ích Ròng